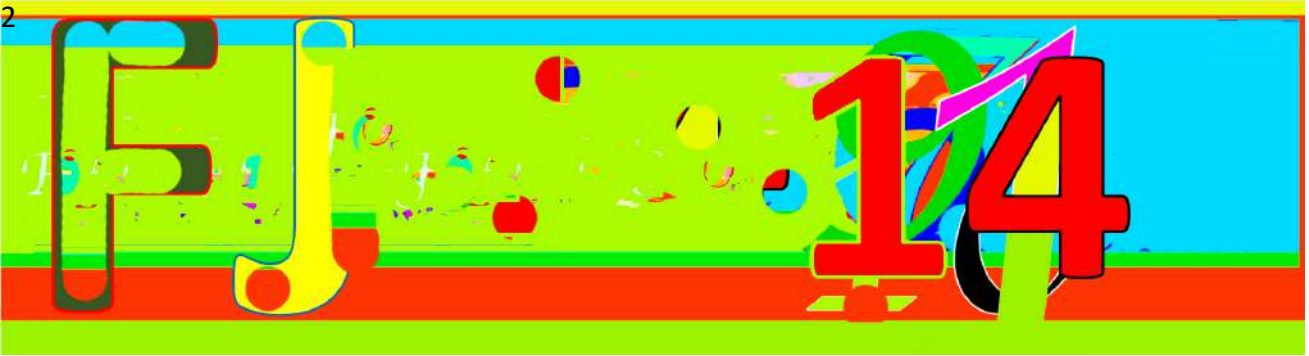


Kỷ niệm đi tình nguyện Mùa hè xanh tại Bích Động (Việt Yên - Bắc Giang) năm 2012



Từ hồi bị thần linh "khấp" à "khíp" cho đến nay mà chưa có ai thềm mời đi đám nào cả 🙄👉  
 Thế này thì lấy gì nuôi con ma đâyyy

Với tất cả sự trân trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi nâng niu từng trang viết của Thạc sĩ Nguyễn Văn Bách. Cuốn sách không chỉ là những ký ức và trải nghiệm riêng của tác giả, mà còn như chạm đến miền sâu thẳm trong tâm hồn của tôi, hay của nhiều người khác - những người đã từng lớn lên giữa những khoảng trống không gì bù đắp nổi của sự mất mát những người thân yêu nhất.

Mỗi dòng chữ như một nhịp thở của ký ức, vừa dịu dàng, vừa day dứt, khiến người đọc lặng đi trong xúc động. Xin được bày tỏ lòng cảm kích chân thành tới tác giả - người đã dày công vun đắp nên một công trình văn hóa đặc biệt, giàu giá trị nhân văn, để những nỗi đau được gọi tên, và những ký ức được gìn giữ mãi theo thời gian.

FJ

14

NGHI LỄ VÀ VĂN THAN  
TRONG TANG MA  
NGƯỜI TÀY, NÙNG  
VÙNG CẢNH ĐÔNG THẮT KHÊ, TỈNH LANG SƠN

Quý thầy anh. ThS Tô Đình Hòa  
Đây là cuốn sách chuẩn đúng rất nhiều  
ký niệm và bài nghiên cứu em.



Tuy viết về tang ma nhưng  
chắc nó cũng sẽ cho anh  
một số kiến thức vì:

Chắc anh làm nghề thời  
vì thành công

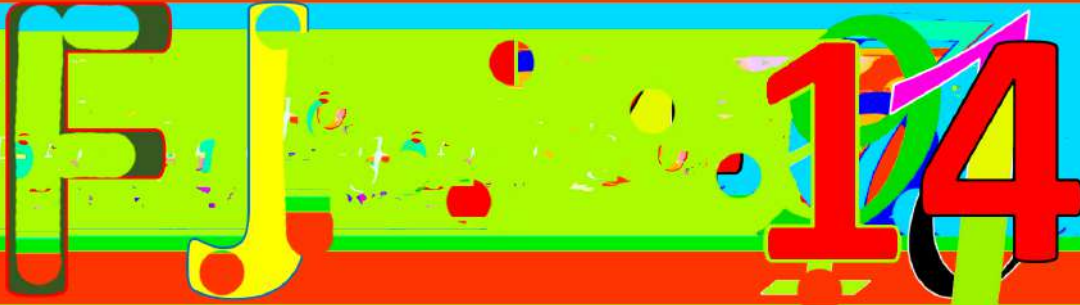
Hy vọng anh em mình sẽ lại gặp  
nhau ở châu Âu như 2024

ATK Đình Hòa, Thái Nguyên  
' 27/3/2024

Em. Lạc giả

Album

Xuân Bách



SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH LẠNG SƠN

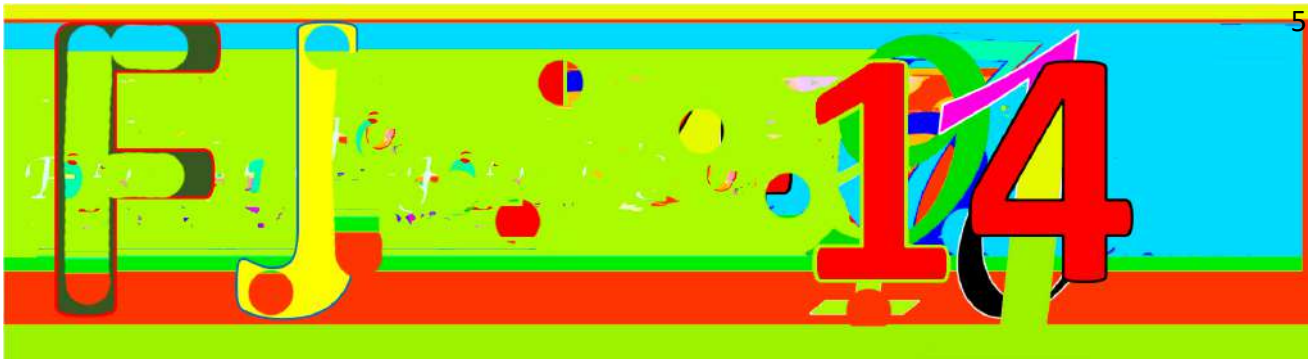
PGS. TS. Nguyễn Thành Nam - ThS. Nguyễn Văn Bách  
(Đồng chủ biên)

# NGHI LỄ VÀ VĂN THAN TRONG TANG MA NGƯỜI TÀY, NÙNG

VÙNG CÁNҺ ĐÔNG THẮT KHÊ, TỈNH LẠNG SƠN



 NHÀ XUẤT BẢN  
KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG



## 2 | Histoire littéraire

Le Monde  
Vendredi 3 avril 2015

# Duras l'Indochinoise

Trois romans et une pièce de l'écrivaine forment un cycle cohérent, qui fait l'objet d'un volume de « La Pléiade »

JEAN-LOUIS JEANNELLE

**F**aubert, Proust, Malraux... Les volumes de « La Pléiade » ont fonction d'éditions complètes – ou presque, l'exhaustivité étant illusoire en la matière. Créée dans les années 1930 afin de fournir une bibliothèque de l'honnête homme d'usage pratique, bien avant la création des livres de poche, la collection s'est au fil du temps hérissée de notes, offrant des éditions de référence prisées des lecteurs savants.

L'apparition en 2014 d'une nouvelle série, « Tirage spécial », renoue en partie avec l'ambition initiale d'accessibilité. Y sont republiés (avec l'appareil de notes de la version en œuvres complètes) soit l'ouvrage le plus célèbre d'un écrivain, comme *Le Livre de la jungle*, de Rudyard Kipling (2003), soit l'un de ses textes pivots, teint de quelques œuvres représentatives qui signale la formule récurrente: « et autres écrits », tel *Un roi sans divertissement et autres écrits*, de Jean Giono

(2020). Ou le volume consacré ces jours-ci à Marguerite Duras (1914-1996), *L'Amant et autres écrits*.

Or, prélever ainsi un petit ensemble des œuvres complètes d'un auteur expose inévitablement à l'arbitraire – quelles raisons justifient un tel choix? Toute vie d'écrivain est faite de ruptures, de bifurcations ou de renouveau. S'en tenir à un écrit en particulier, même accompagné, c'est l'imposer au détriment du reste de l'œuvre et menacer l'unité recherchée lors de l'entrée dans « La Pléiade ». Un « tirage spécial » court toujours le risque de frustrer les lecteurs.

Toutefois, certains volumes ne se limitent pas à réunir d'« autres textes » et un titre bien connu. On parle souvent de cycles concernant Marguerite Duras. Longtemps le plus célèbre, le cycle indien s'ouvre sur *Le Navire-monde de Lol V. Stein* (Gallimard, 1964) et s'étend jusqu'à *L'Amour* (Gallimard, 1972), en passant par *Le Vice-Consul* (Gallimard, 1966). C'est un autre cycle, dit « indochinois », que privilégie ce magnifique « Tirage spécial ».

**L'histoire de Duras telle qu'en elle-même l'écrivaine se réinvente: l'histoire d'une jeune fille brûlée par le désir, oscillant entre passion et prostitution**

Entre les deux cycles, bien des passerelles existent, mais le second s'impose pour deux raisons. D'abord la très grande cohérence qui mène du *Barrage contre le Pacifique* (Gallimard, 1950) à *L'Amant de la Chine du Nord* (Gallimard, 1990), en passant par la pièce *L'Éden Ginebra* (Mercure de France, 1977) et *L'Amant* (Minauit, prix Goncourt 1984). Ensuite une certaine dynamique d'auto-dévoilement qui place Duras au cœur d'un moment autobiographique – qu'on notamment illustre dans « La Pléiade » les écrits de soi de Michel Letris (2003), Jean-Paul Sartre (2010) ou Blaise Cendrars (2013).

Avec *L'Amant et autres écrits*, l'œuvre de Duras trouve son noyau, formé d'une jeunesse prise entre trois pôles: une femme obsédée jusqu'à la folie par sa concession que submerge la mer, un fils – deux par la suite –, enfin et surtout le personnage de l'« amant ». Dans *Un barrage contre le Pacifique*, celui-ci apparaît sous le nom de M. Jo: à ce stade, l'amant est encore un riche planteur du Nord, « nettement mal foutu », dont la famille tente de tirer ce qu'elle peut. Tout change avec *L'Amant*. D'une certaine manière, le matériel biographique reste le même, mais Duras y emprunte plus directement à son enfance, tout en confiant à ses souvenirs une aura mythographique.

*L'Amant* a pour cœur radiocritique une « image ». Non pas une photographie, mais la scène diffractée, longuement reconstituée, de la « traversée d'un bras du Mékong » lors de laquelle apparaît, à côté d'une

« grande limousine noire avec un chauffeur », un « homme élégant qui [la] regarde »: le « Chinois de Cholet ». *L'Amant de la Chine du Nord* retravaillera sous une forme néo-littéraire et cinéma l'histoire de « celle qui n'a pas de nom dans le premier livre ni dans celui qui l'avait précédé ni dans celui-ci », c'est-à-dire de Duras telle qu'en elle-même l'écrivaine se réinvente: l'histoire d'une jeune fille brûlée par le désir, oscillant entre passion et prostitution.

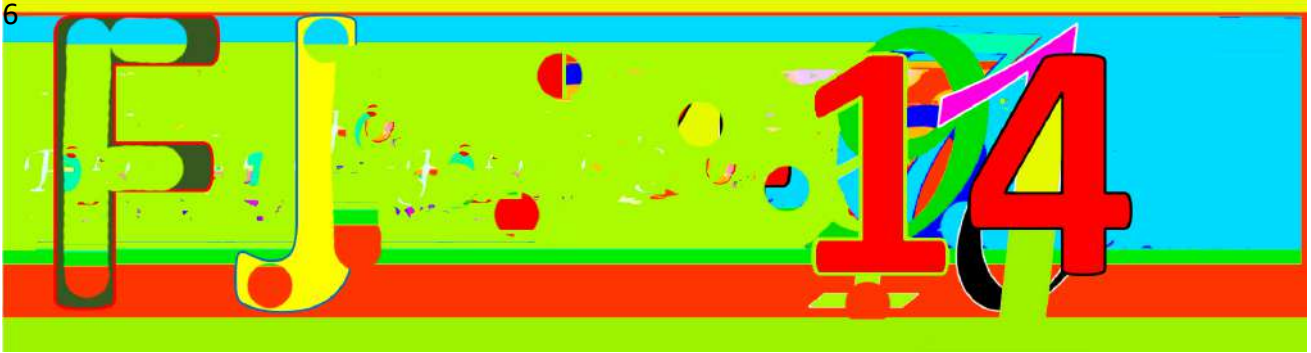
Quelques années plus tard, c'est-à-dire « après les mariages, après les enfants, les divorces, les livres », l'homme de Cholet lui téléphone: « Il lui avait dit que c'était comme avant, qu'il l'aimait encore, qu'il ne pouvait jamais cesser de l'aimer, qu'il l'aimerait jusqu'à sa mort. » ■

**L'AMANT ET AUTRES ÉCRITS, de Marguerite Duras, édité sous la direction de Sylvie Léguais et Julien Piat, préface de Julien Piat, Gallimard, « Bibliothèque de la Pléiade, Tirage spécial », 918 p., 64 €.**

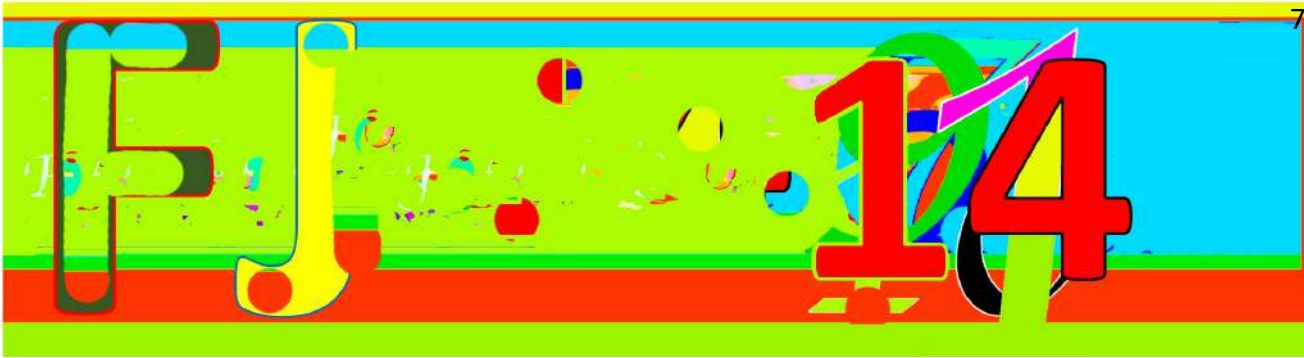
Signalons aussi, de la même autrice, la parution de *L'Amant de la Chine du Nord*, illustré par Philippe Dupuy, Paris-Éditions/Gallimard, 266 p., 32 €; ainsi que de *La Bête dans la jungle, d'après Henry Jones, Chemin de fer*, 138 p., 17 €. Signalons également la parution de *Marguerite Duras, Femme politique*, de Victor Labé, L'Observatoire, 200 p., 22 €.

## MONNAIE DE LA REPUBLIQUE DU VIETNAM EN CIRCULATION AVANT 1975

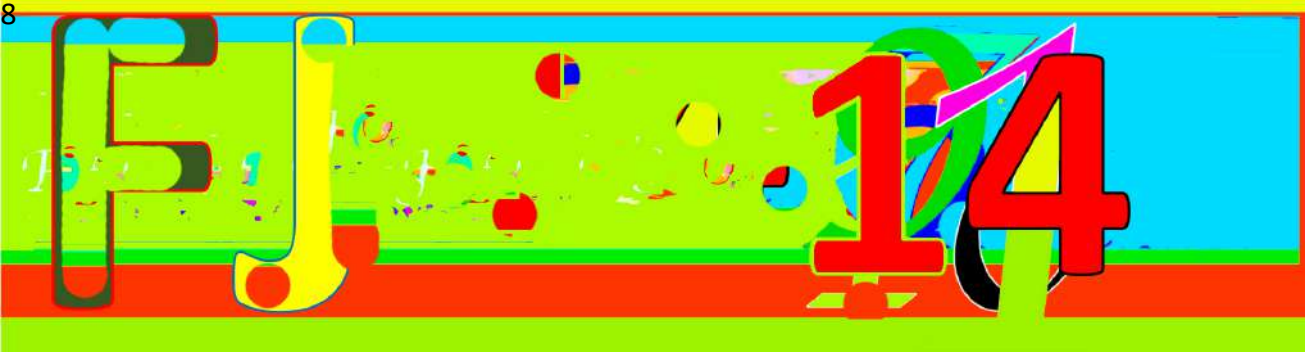
Hình ảnh lưu niệm – Tiền giấy phát hành thời Đệ 1 Việt Nam Cộng Hòa  
Tiền Giấy Phát Hành Thời Đệ Nhất VNCH



Giấy bạc 1 đồng.  
 Tên thường gọi: Đập lúa.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).



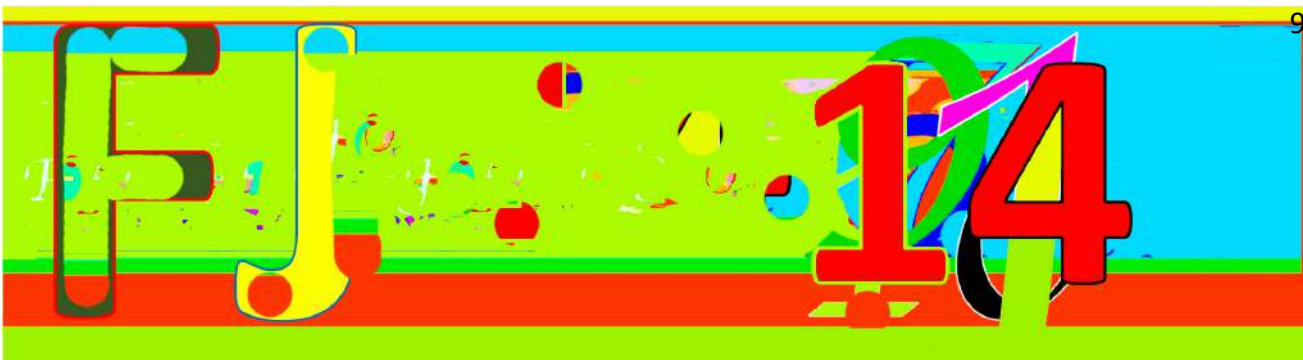
Giấy bạc 2 đồng.  
Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Chiếc buồm.  
Năm phát hành: 1955.



Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).



Giấy bạc 5 đồng.  
 Tên thường gọi: Cà ruộng.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).



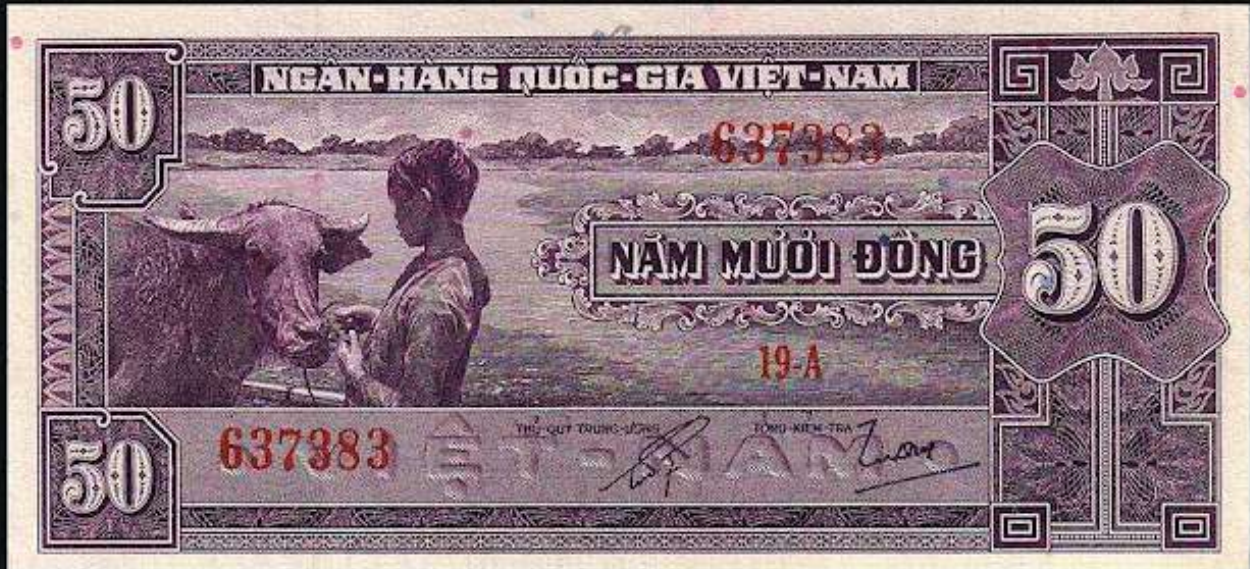
Giấy bạc 10 đồng.  
 Tên thường gọi: Đò Lãng Ông.  
 Năm phát hành: 1962.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).

# 14

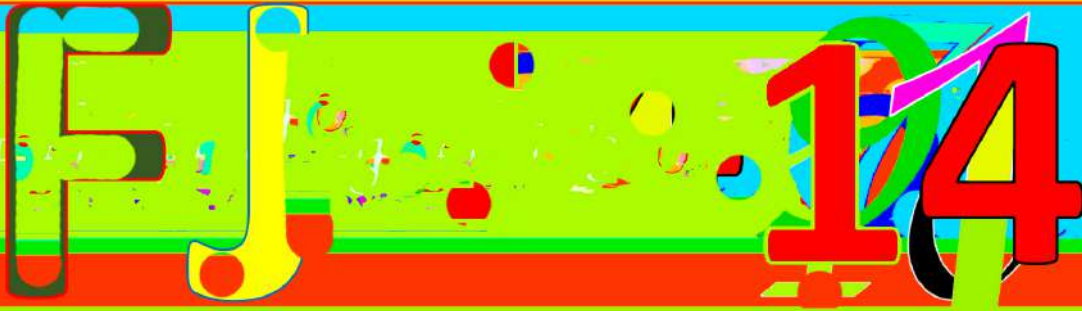


Giấy bạc 20 đồng.  
 Tên thường gọi: Nâu.  
 Năm phát hành: 1962.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ)

# 14



Giấy bạc 50 đồng.  
 Tên thường gọi: Tím chân trâu.  
 Năm phát hành: 1956.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).

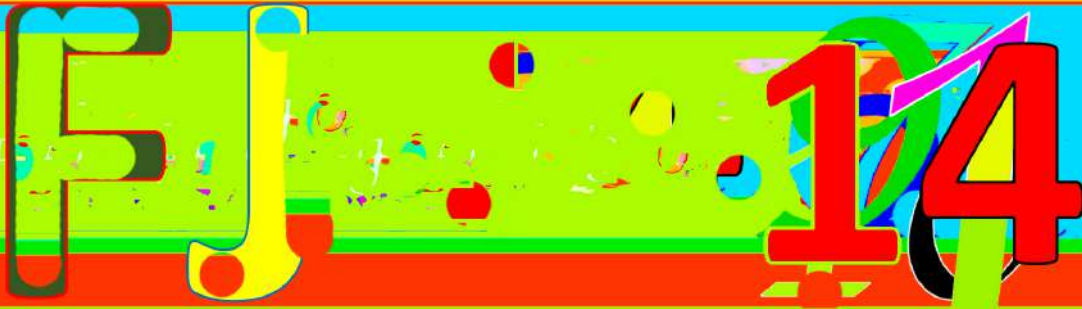


Giấy bạc 100 đồng.  
 Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Máy cày.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).

# FJ 14



Giấy bạc 200 đồng.  
 Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Lính bồng súng.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).

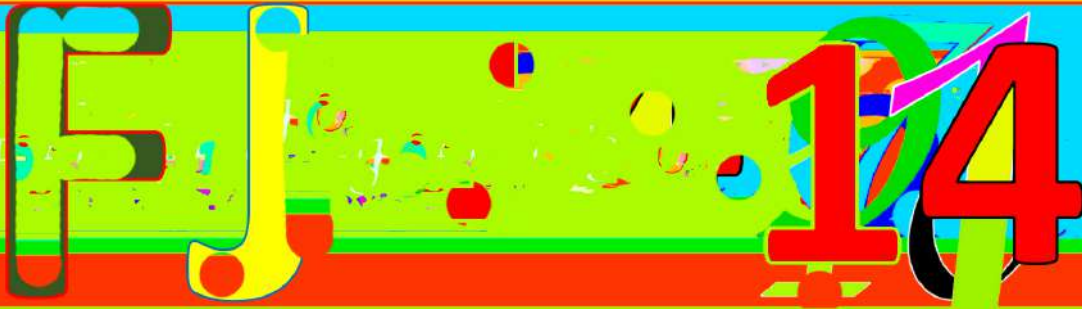


Giấy bạc 500 đồng.  
 Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Thiên Mụ.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).

# 14



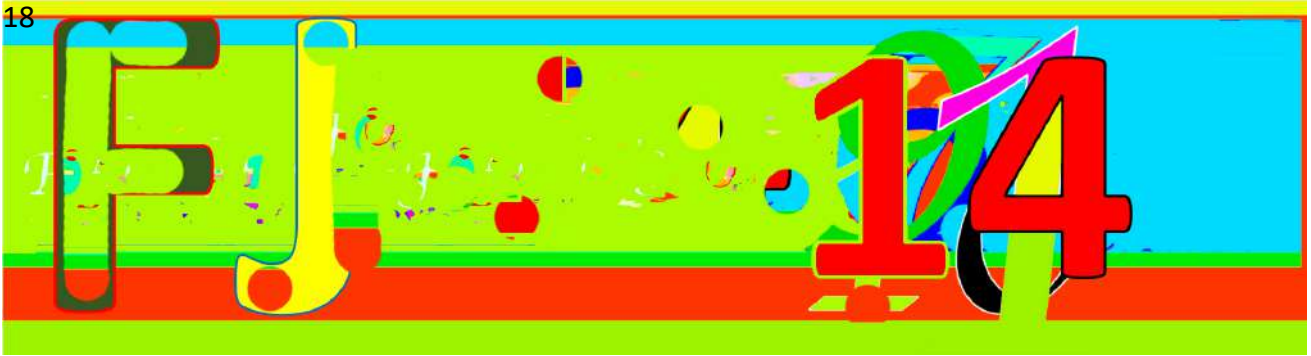
Giấy bạc 200 đồng.  
 Tên thường gọi: Bụi trúc tím.  
 Năm phát hành: 1958.  
 Nhà in: American Banknote Company (Mỹ).



Giấy bạc 500 đồng.  
 Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Dinh Độc Lập.  
 Năm phát hành: 1962.  
 Nhà in: Thomas De La Rue (Anh Quốc).

# FJ 14

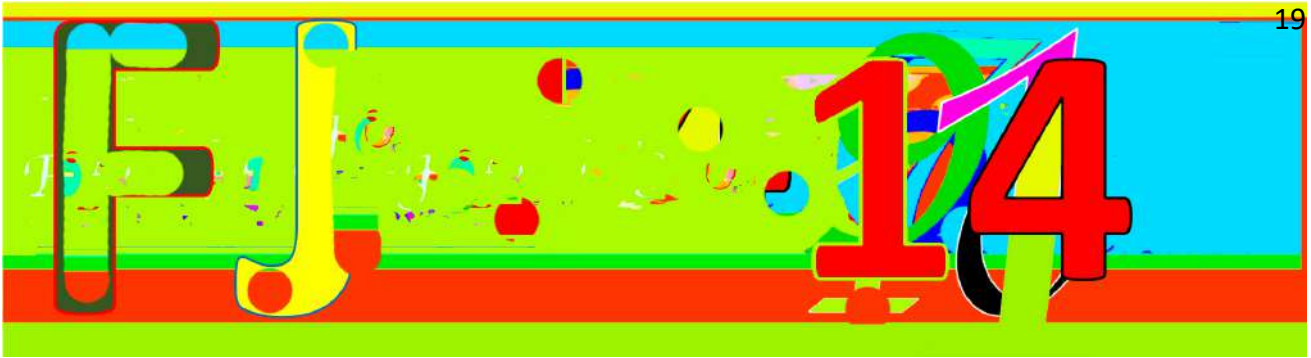




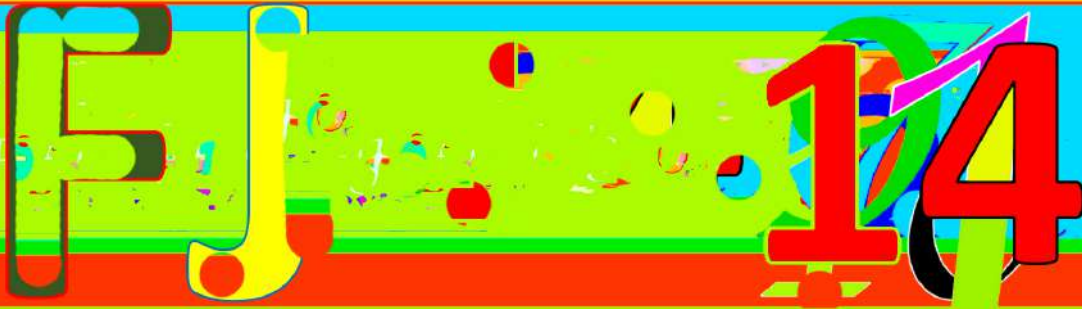
Giấy bạc 1 đồng.  
 Tên thường gọi: Sờ thú.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: Bradbury Wilkinson (Anh Quốc).



Giấy bạc 5 đồng.  
 Tên thường gọi: Con Phụng.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: Thomas De La Rue (Anh Quốc).



Giấy bạc 10 đồng.  
 Tên thường gọi trong giới sưu tầm: Cá hóa long.  
 Năm phát hành: 1955.  
 Nhà in: Thomas De La Rue (Anh Quốc).



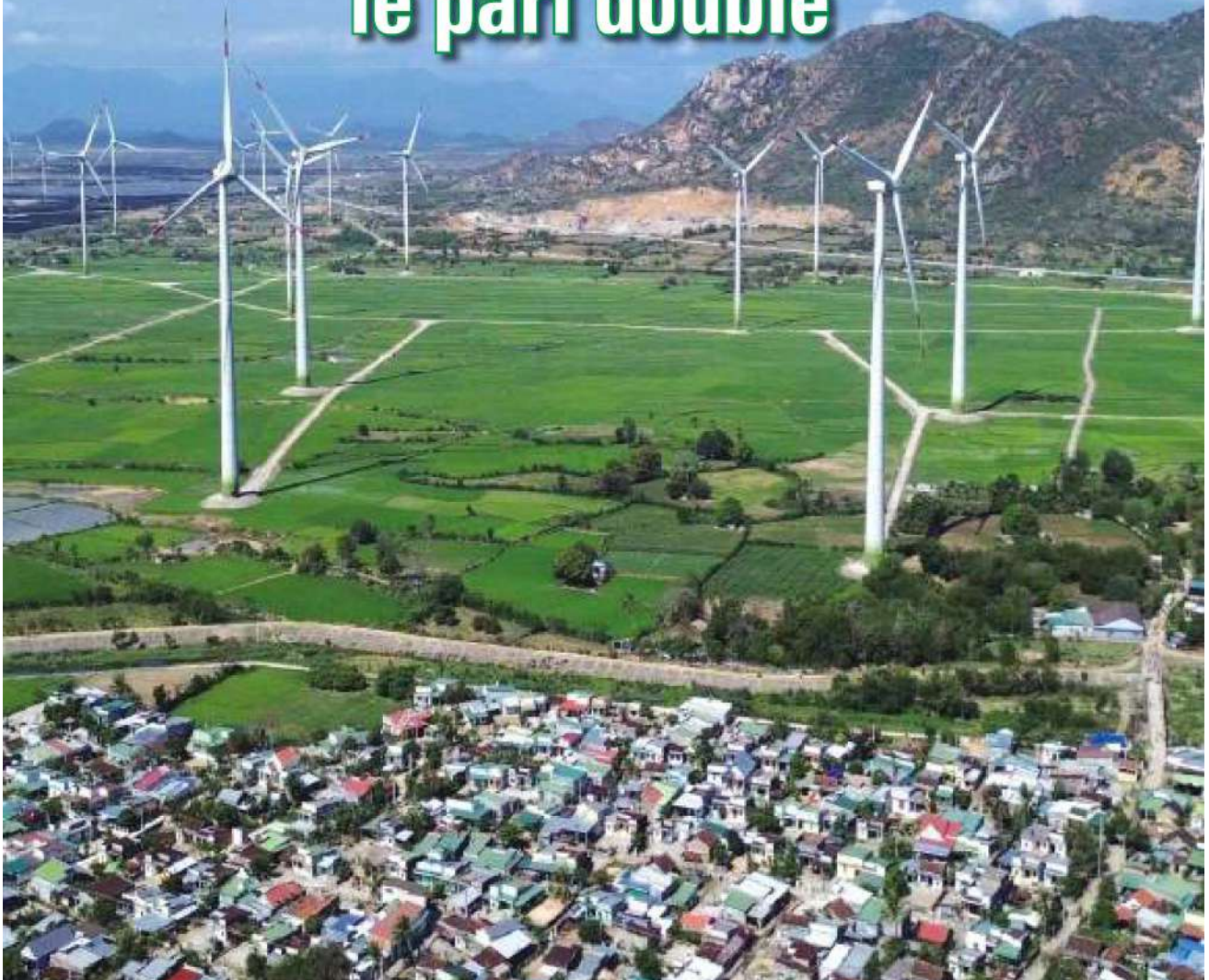
# LE COURRIER DU VIETNAM

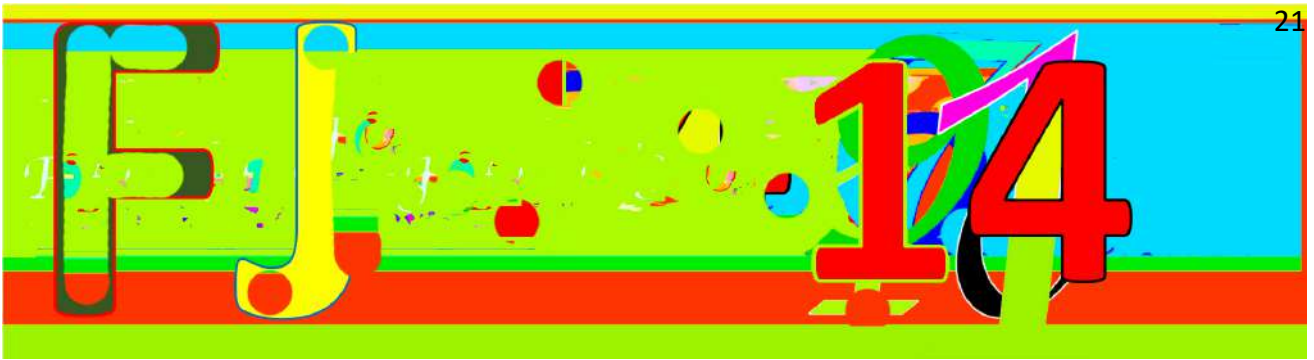
Le Vietnam en français, la francophonie au Vietnam



N°14 (6259)  
3-9/4/2026  
15.000 VND

## Énergie verte et croissance : le pari double



**POLITIQUE**

Le Vietnam, carrefour des capitaux mondiaux 6

**ÉCONOMIE**

Le marché intérieur, nouveau moteur de croissance 10

**DOSSIER**

Vers une stratégie énergétique durable 15

**RÉSOLUTION N°57**

La transformation digitale, atout stratégique des PME 22

**SOCIÉTÉ**

Greffe domino : un nouveau jalon de la médecine vietnamienne 24

**PORTRAIT**

D'un village reculé à l'Assemblée nationale : l'ascension exemplaire d'une jeune O Du 28

**CULTURE**

Un héritage millénaire au service de demain 30

**PHOTOREPORTAGE**

Sept décennies pour servir et faire rayonner l'art de la marionnette 34

**DÉCOUVERTE**

Bac Hoa, village ancien au charme paisible 36

**ETHNIES ET MONTAGNES**

Vitalité des jeux populaires : l'exemple de la toupie Muong 38

**SPORTS**

L'espoir renaît avant la rude preuve des ASIAD 20 40

**FRANCOPHONIE**

Le Vietnam, acteur engagé de la Francophonie 42

**INTERNATIONAL**

Le Louvre présente la restauration "hors-normes" de 24 tableaux de Rubens 44

**DIASPORA**

Un pont de saveurs entre le Vietnam et l'Amérique 56

**CUISINE**

Porc poché au miel et à l'ail 58

**PUBLIREPORTAGE**

Hanoitourist et Saigontourist unis pour accueillir leur lan 60

**LE COURRIER  
DU VIETNAM**

Publié par l'Agence Vietnamienne  
d'Information (AVI)

RÉDACTRICE EN CHEF : Nguyễn Hồng Nga

RÉDACTRICES EN CHEF ADJOINTES : Đoàn Thị Y Vi - Nguyễn Thị Kim Chung

Siège social : 79, rue Ly Thuong Kiêt, quartier de Cua Nam, à Hanoï - Tél. : (+84) 24 38 25 20 96

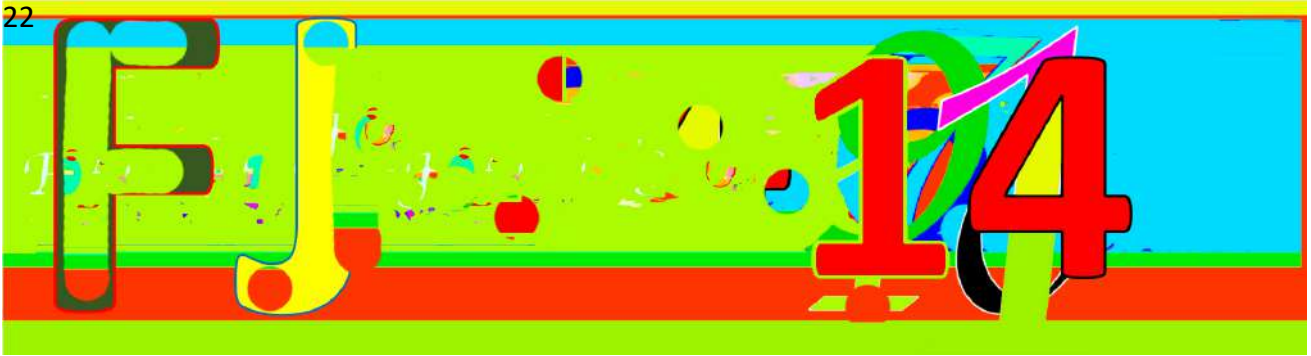
Abonnement et publicité : (+84) 24 39 33 45 87 - Courriel : courrier@vnanet.vn

Bureau de représentation à Hồ Chí Minh-Ville : 116-118, rue Nguyễn Thị Minh Khai, quartier de Xuân Hòa

Tél. : Publicité : (+84) 28 39 30 32 33 - Abonnement : (+84) 28 39 30 45 81 - Courriel : courrierhcm@gmail.com

Photo de la Une : VNA/CVN - Impression : VINADATAXA

Maquette : Marc Provot et Dang Duc Tuê - Permis de publication : 25/GP-BTTTT



VU PAR FAHD BAHADY (SYRIE)

CARTOONING FOR PEACE



VU PAR CHAPPATTE (SUISSE)

CARTOONING FOR PEACE



PUBLIC DAIL - THE BOSTON GLOBE - LE 20 MARS

# FJ 14

VU PAR EMANUELE DEL ROSSO (FRANCE)

CARTOONING FOR PEACE

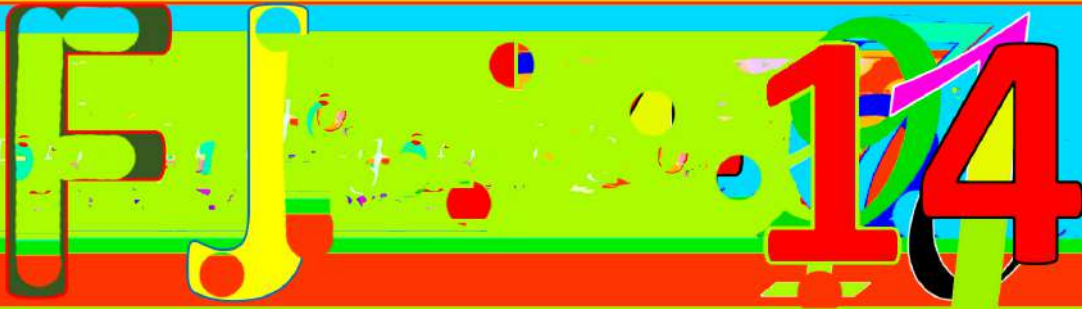


VU PAR DILEM (FRANCE)

CARTOONING FOR PEACE

**LA GUERRE AU MOYEN-ORIENT FAIT BONDIR L'INFLATION EN FRANCE**





## Paul Celan amoureux

PAUL CELAN (1920-1970) a beau figurer parmi les poètes germanophones les plus importants du XX<sup>e</sup> siècle, il n'est souvent connu qu'à travers *Langue de mort* (1948), sans doute l'un des chants funèbres les plus pénétrants sur la Shoah. Si la mémoire tout comme l'oubli d'Auschwitz et du massacre des juifs – ses deux parents périrent dans des camps, assassinés par les complices roumains des nazis – occupent la place centrale de son œuvre, l'inspiration érotique et lyrique y a aussi sa part, chez un homme à la fois douloureux et séduisant qui eut de nombreuses aventures, notamment avec la poète autrichienne Ingeborg Bachmann (1926-1973).

Le montre à l'inst. Poèmes de Czernowitz (Seuil, « La librairie du XXI<sup>e</sup> siècle », édition bilingue, 176 pages, 21,90 euros, numérique 17 euros), ses « premiers poèmes », publiés en 1985 mais écrits entre 1938 et 1945, date où il quitte, en orphelin, sa ville natale de Czernowitz (aujourd'hui Tchernovtsy, en Ukraine) pour gagner Bucarest avant de s'installer,

après être passé par Vienne, à Paris, où il avait commencé des études de médecine avant la guerre. Même si certaines pièces feront leur chemin dans des recueils ultérieurs, Celan en avait réuni 97 dans un « petit carnet de cuir noir » qui constitue la base de cette édition. Ce manuscrit était destiné à son amie du moment, la comédienne autrichienne Ruth Kraft, et le traducteur Jean-Pierre Lefebvre l'appelle non sans humour le « Manuscrit de 1944 » dans une double allusion aux textes inédits du jeune Karl Marx remontant à un siècle plus tôt et à la date où le poète consignera ses textes, marqués par cette expérience amoureuse.

Beaucoup furent dédiés à Ruth Kraft et envoyés depuis le camp de travail de Tabaresti, en Moldavie, où Celan fut détenu. Ainsi « Souvenir » évoque-t-il celle dont l'amant est séparé : « Comment étaient les nuits ? Je ne m'en souviens plus / Elles allaient prendre les tulipes. Aulent trouvé l'endroit, jusqu'à ce que ces tulipes fassent prises d'un tremblement, / Elles reprisent apeunées le chemin de la nuit, / Mon cœur veillé depuis auprès de ces tulipes, / Mais je ne me souviens plus du jeu de leurs doigts. »

Un autre Celan à lire, irréductible à la seule dramaturgie du deuil. ■ NICOLAS WRELL

L'inspiration érotique et lyrique a aussi sa part chez cet homme à la fois douloureux et séduisant